

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU
TỈNH QUẢNG NINH**

Bản án số: 47/2019/HSST

Ngày: 09/7/2019

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU, TỈNH QUẢNG NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán chủ tọa phiên tòa:* Ông **Nguyễn Văn Bắc**.
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông **Nguyễn Đình Thắng** – ông **Phạm Văn Thắng**.
- *Thư ký phiên Tòa:* Bà **Ngô Thị Duyên**, thư ký Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa:* Ông **Hà Anh Bắc** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 09 tháng 7 năm 2019, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 48/2019/TLST – HS ngày 12/6/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2019/QĐXXST – HS ngày 24/6/2019 đối với bị cáo:

Họ tên: **Đặng Văn Đ** (tên gọi khác: Không), sinh ngày 27/7/1991, tại thị xã Đ, tỉnh Q. Nơi cư trú: Số nhà 329, tổ 7, khu N, phường K, thị xã Đ, tỉnh Q; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đặng Văn S, sinh năm 1967 và bà: Nguyễn Thị D, sinh năm 1966; Có vợ tên Phạm Thị H, sinh năm 1994; Có hai con, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự, nhân thân: không.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 21/4/2019, hiện tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Q (có mặt tại phiên tòa).

Những người làm chứng:

- Anh **Tô Ba C**, sinh năm 1985.
Trú tại: Khu H, phường M, thị xã Đ, tỉnh Q (vắng mặt tại phiên tòa không có lý do).
- Anh **Ngô Trọng T**, sinh năm 1983.
Trú tại: Khu H, phường M, thị xã Đ, tỉnh Q (vắng mặt tại phiên tòa không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 50 phút ngày 21/4/2019, Công an phường K phối hợp cùng đội cảnh sát hình sự Công an thị xã Đ tiến hành dừng kiểm tra xe mô tô nhãn hiệu HondaWave biển kiểm soát 15C1 – 015.03 do một người đàn ông điều khiển, phía sau xe mô tô chở Đặng Văn Đ tại km 01 + 364 Quốc lộ 17 B (đầu cầu Đá Vách) thuộc phường M, thị xã Đ, tỉnh Q, thấy vậy người đàn ông điều khiển xe mô tô bỏ chạy và để lại xe, còn Đ dùng tay trái lấy từ trong túi quần bỏ phía trước bên trái đang mặc trên người ra 01 (một) túi nilon, kích thước (04 x 06) cm ném ra lề cỏ hành lang của cầu Đá Vách thì bị Công an phát hiện bắt quả tang thu trên người Đ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu đen xám bạc có số sim 0326.315.385; 01 (một) chứng minh thư nhân dân mang tên Đặng Văn Đ.

Kết quả khám nghiệm hiện trường thu giữ các vật chứng sau: 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 15C1 – 015.03; 01 (một) mũ lưỡi trai màu trắng; 01 (một) chiếc dép nhựa màu xanh; 01 (một) túi nilon kích thước (04 x 06) cm bên trong chứa chất bột màu trắng cách chỗ Đ bị bắt 02 mét và cách vị trí xe mô tô biển kiểm soát 15C1 – 015.03 là 2,1 mét.

Tại Bản kết luận giám định số: 331/GĐMT ngày 23/4/2019 của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Q kết luận: Mẫu vật thu giữ của Đặng Văn Đ gửi giám định là chất ma túy; loại Heroin có khối lượng 3,356 gam (ba phẩy ba năm sáu gam).

(Heroin nằm trong Danh mục IA, STT: 09; Nghị định 73/2018/NĐ – CP ngày 15/05/2018 của Chính phủ ban hành các danh mục chất ma túy và tiền chất).

Quá trình điều tra bị cáo Đặng Văn Đ khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên. Ngoài ra Đ còn khai nhận do bản thân nghiện chất ma túy nên ngày 21/04/2019, Đ một mình bắt xe khách ra thành phố Hải Phòng gặp và mua của một người đàn ông khoảng 50 tuổi (không rõ lai lịch địa chỉ) ở khu vực đường tàu Quán Toan thuộc thành phố Hải Phòng 01 (một) túi ma túy loại Heroine với giá 1.060.000đ (một triệu, không trăm sáu mươi nghìn đồng) rồi cất giấu vào trong túi quần bỏ phía trước bên trái đang mặc trên người. Đ bắt xe đi về đến khu vực trạm thu phí Phú Thái, tỉnh Hải Dương thì gặp một người đàn ông tên là H, khoảng 40 tuổi nhà ở phường M, thị xã Đ (không rõ lai lịch địa chỉ), nên đã đi nhờ xe mô tô của H về đến đầu cầu Đá Vách thuộc phường M, thị xã Đ thì bị lực lượng Công an kiểm tra, H1 để xe lại bỏ chạy được, còn Đ bị Công an phát hiện bắt, thu giữ toàn bộ vật chứng.

Tại Bản cáo trạng số: 49/CT - VKSĐT ngày 10/6/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đ, tỉnh Q đã truy tố bị cáo Đặng Văn Đ về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đ giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như Bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đặng Văn Đ từ 36 đến 42 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 21/4/2019.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu cho tiêu huỷ 01 (một) phong bì niêm phong đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định số: 331/GĐMT của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Q và 01 (một) chiếc dép màu xanh; 01 (một) chiếc mũ lưỡi trai màu trắng.

Căn cứ khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại cho bị cáo Đặng Văn Đ 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu đen xám bạc, máy đã qua sử dụng; 01 (một) chứng minh thư nhân dân mang tên Đặng Văn Đ số: 101250554 do Công an tỉnh Q cấp ngày 22/12/2011.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, những người làm chứng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thị xã Đ, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra trước khi mở phiên tòa và tại phiên tòa, bị cáo, không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Đặng Văn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo giống như tại cơ quan điều tra và nội dung Bản cáo trạng, bị cáo thừa nhận tội danh và hành vi phạm tội của mình như Bản cáo trạng đã nêu. Trước Hội đồng xét xử bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật. Sau cùng bị cáo tỏ ra ăn năn hối hận về hành vi của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo còn phù hợp với lời khai của anh Ngô Trọng T có lời khai tại cơ quan điều tra với nội dung: Khoảng 15 giờ 50 phút ngày 21/7/2019 anh và anh Tô Ba C đi bộ tập thể dục tại khu đô thị Tân Việt Bắc giáp quốc lộ 17 B (cầu Đá Vách) thuộc khu H, phường M, thị xã Đ, thì nhìn thấy lực lượng Công an bắt giữ một thanh niên khoảng 30 tuổi, quá trình bắt giữ nam thanh niên đó ném ra một túi nilon, bên trong chứa chất bột màu trắng ra rìa cỏ bên cạnh cầu Đá Vách và một nam thanh niên khai chở người thanh niên bị bắt bằng xe máy nhưng đã bỏ chạy. Người thanh niên bị bắt khai tên Đặng Văn Đ, túi nilon nằm tại rìa cỏ, bên trong túi nilon có chất bột màu trắng là của Đ, do Đ ném ra, chất bột màu trắng là Heroine, Đ khai mua của một người đàn ông khoảng 50 tuổi tại đường tàu Quán Toan, thành phố Hải Phòng với giá 1.060.000đ (một triệu, không trăm sáu mươi nghìn đồng) mua về để sử dụng, người đi cùng Đ đã bỏ chạy Đ khai tên H nhà ở phường M đã cho Đ đi nhờ từ Phú Thái, Kim Thành, Hải Dương về Mạo Khê (bút lục số 86,87, 88), Tương tự như lời khai của anh T còn có lời khai của anh Tô Ba C có lời khai tại cơ quan điều tra giống như lời khai của anh T (bút lục số 83,84).

[4] Ngoài hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản khám nghiệm hiện trường được lập vào hồi 17 giờ 55 phút ngày 21/4/2019 của Công an thị xã Đ, thể hiện: Hồi 17 giờ 50 phút ngày 21/4/2019 tại đường Quốc lộ 17B khu đô thị Tân Việt Bắc, phường M, thị xã Đ, tổ

công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội Công an thị xã Đ, phối hợp với Công an phường Kim Sơn bắt quả tang Đặng Văn Đ có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ tại bật cở ngay vị trí Đ bị bắt 01 (một) túi nilon màu trắng có kích thước (04 x 06) cm, bên trong có chứa chất bột màu trắng nghi là Heroine, tại đây Đ khai nhận túi nilon bên trong chứa chất bột màu trắng là Heroine, Đức mua của một người đàn ông không quen biết ở khu vực gần đường tàu, Quán Toan, thành phố Hải Phòng mua về để sử dụng, khi chưa kịp sử dụng thì bị lực lượng Công an bắt giữ. Trong quá trình bắt giữ Đ đã cầm túi ma túy cơ quan Công an thu giữ ném ra rìa bật cở ngay tại vị trí bị bắt (bút lục số 56, 57).

[5] Tại Bản kết luận giám định số: 331/GĐMT ngày 23/4/2019 của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Q kết luận: Mẫu vật thu giữ của Đặng Văn Đ gửi giám định là chất ma túy; loại Heroin có khối lượng 3,356 gam (ba phẩy ba năm sáu gam).

(Heroin nằm trong Danh mục IA, STT: 09; Nghị định 73/2018/NĐ – CP ngày 15/05/2018 của Chính phủ ban hành các danh mục chất ma túy và tiền chất.

[6] Căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo, lời khai của những người làm chứng; Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản khám nghiệm hiện trường; Bản kết luận giám định chất ma túy cùng các tài liệu chứng cứ khác đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa.

[7] Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 17 giờ 50 phút ngày 21/4/2019, tại Km 01 + 364 Quốc lộ 17B (đầu cầu Đá Vách) thuộc khu Hoàng Hoa Thám, phường M, thị xã Đ, tỉnh Q, Đặng Văn Đ có hành vi tàng trữ chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng 3,356 gam (ba phẩy ba năm sáu gam), mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang.

[8] Hành vi của bị cáo Đặng Văn Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, như Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đ, tỉnh Q truy tố bị cáo là có cơ sở, khách quan, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[9] Ma túy là loại độc dược, nó là chất gây nghiện đặc biệt nguy hiểm, làm hủy hoại sức khỏe, nhân phẩm, đạo đức của người nghiện, nó còn là nguyên nhân gây ra các tội phạm. Chính vì vậy Nhà nước độc quyền quản lý và nghiêm cấm các hoạt động sản xuất, tàng trữ, mua bán, vận chuyển, chiếm đoạt, sử dụng các chất ma túy trái phép, ai vi phạm sẽ bị trừng trị nghiêm minh trước pháp luật.

[10] Đặng Văn Đ là người đã trưởng thành có gia đình vợ con, nhận thức đánh giá, nhìn nhận được việc làm của mình, bị cáo thừa biết tác hại của ma túy, nhưng không chịu tu dưỡng bản thân, nên đã sa ngã vào con đường sử dụng trái phép chất ma túy.

[11] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những vi phạm pháp luật, xâm phạm trực tiếp đến trật tự quản lý của Nhà nước trong lĩnh vực kiểm soát các chất ma túy mà còn gây mất trật tự tại đại phương.

[12] Tuy nhiên khi quyết định hình phạt thấy bị cáo không có tiền án, tiền sự và nhân thân. Sau khi bị bắt, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay đều có

thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, nên căn cứ vào điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[13] Hội đồng xét xử thấy cần thiết xử phạt mức án tương xứng với hành vi của bị cáo gây ra, cần thiết cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo sớm trở thành những công dân tốt, có ý thức chấp hành pháp luật, nhằm đạt được mục đích giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[14] Trong vụ án này còn có người đàn ông, theo Đ khai đã bán ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra chưa xác định được lai lịch, địa chỉ, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Đ tiếp tục xác minh, khi nào rõ xử lý sau.

[15] Về xử lý vật chứng của vụ án: 01 (một) phong bì niêm phong đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định, đây là vật Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu cho tiêu hủy. Đối với 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu đen xám bạc, máy đã qua sử dụng; 01 (một) chứng minh thư nhân dân mang tên Đặng Văn Đ số 101250554 do Công an tỉnh Q cấp ngày 22/12/2011, là những tài sản vật dụng cá nhân không liên quan tới vụ án cần tuyên trả lại cho bị cáo; còn lại 01 (một) chiếc dép màu xanh; 01 (một) chiếc mũ lưỡi trai màu trắng, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu cho tiêu hủy.

[16] Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự bị cáo Đ còn có thể bị phạt một khoản tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng sung quỹ Nhà nước. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, không có tài sản riêng, nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[17] Về án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án, theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ: Điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Điều 331; 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Tuyên bố bị cáo Đặng Văn Đ phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

[3] Xử phạt: Đặng Văn Đ 42 (bốn mươi hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt ngày 21/4/2019.

[4] Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu cho tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định số: 331/GĐMT của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Q và 01 (một) chiếc dép màu xanh; 01 (một) chiếc mũ lưỡi trai màu trắng, theo biên bản giao nhận vật chứng số: 63 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Đ với Chi cục thi hành án dân sự thị xã Đ, tỉnh Q ngày 12/6/2019.

[5] Căn cứ khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại cho bị cáo Đặng Văn Đ 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu đen xám bạc, máy đã qua sử dụng; 01 (một) chứng minh thư nhân dân mang tên Đặng Văn Đ số: 101250554 do Công an tỉnh Q cấp ngày 22/12/2011, theo

biên bản giao nhận vật chứng số: 63 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Đ với Chi cục thi hành án dân sự thị xã Đ, tỉnh Q ngày 12/6/2019.

[6] Căn cứ Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự: Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Đặng Văn Đ phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng), án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, báo cho bị cáo biết quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận

- Tòa án ND tỉnh Q .
- Viện KS ND tỉnh Q.
- Viện KSND thị xã Đ .
- Công an thị xã Đ .
- Chi cục THADS thị xã Đ .
- Bị cáo trong vụ án.
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Văn Bắc